

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42 /BCHĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 07 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng / năm 2018)Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN
- Địa chỉ trụ sở chính: ấp Cầu Hang, xã Hóa An, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại: 0613954458 Fax:0613954754 Email: info@hoaan.com.vn
- Vốn điều lệ: 151.199.460.000 vnd
- Mã chứng khoán:DHA

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	09/NQĐHCD-CtyCPHA	24/04/2018	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: thông qua các nội dung: KQSXKD 2017, KHSXKD 2018, PPLN 2017, KH cổ tức 2018, Thủ lao HĐQT, BKS năm 2018, Ban KS chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2018; Điều lệ công ty sửa đổi; Qui chế quản trị công ty sửa đổi; BC hoạt động HĐQT;

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Lê Chiến	CT HĐQT	20/4/2012	3/3	100%	
2	Ông Trịnh Tiến Bảy	TV HĐQT	20/4/2012	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Lương	TV HĐQT	17/01/2017	3/3	100%	
4	Ô. Nguyễn Xuân Thành	TV HĐQT	18/4/2015	3/3	100%	

5	Võ Thị Cẩm Hương	TV HĐQT	23/4/2017	3/3	100%	
---	------------------	---------	-----------	-----	------	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Trong 06 tháng đầu năm, HĐQT thường xuyên giám sát và đôn đốc Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ KH SXKD do ĐHCĐ giao thông qua trong các cuộc họp của HĐQT, công việc quan trọng nhất là phải tìm nhiều biện pháp để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng, tập trung vào các qui cách sản phẩm có giá trị cao. Tiếp tục nghiên cứu thị trường để kịp thời có phương án đầu tư sản xuất, đáp ứng khi nhu cầu thị trường tăng cao, đồng thời có phương án dự trữ khi nhu cầu thị trường thấp.

Tổng quan, trong 06 tháng đầu năm 2018 tình hình SX và tiêu thụ sản phẩm của công ty khá ổn định và có sự tăng trưởng hơn so cùng kỳ năm 2017 (tháng 4; 5; 6 / 2018 cao hơn cùng kỳ 2017) do đó làm doanh thu bán hàng 06 tháng năm 2018 tăng 11% so cùng kỳ năm 2017. Tình hình lao động tại công ty ổn định, không có biến động. Thu nhập bình quân người lao động 06 tháng đầu năm 2018 đạt 12,2 triệu đồng/ng/tháng.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm:

+ Tổng doanh thu : 138,4 tỷ đồng (trong đó DTSX : 135,4 tỷ) = 51,3% KH năm.

+ Lợi nhuận ST: 32,8 tỷ đồng = 63% KH năm.

+ Thu nhập bình quân người lao động đạt 12,2 triệu đồng/ng/tháng

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

T T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung được thông qua
1	Biên bản họp số 01 Ngày 05/02/2018	05/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo KHSXKD năm 2018. - Chủ trương làm lại cầu cống tại mỏ đá Núi Gió; Bình Phước. - Bán cổ phiếu NAGECO theo giá bán trên TTCK. - Đầu tư mua CP C32 trên TTCK. - Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018 vào cuối tháng 04/2018.
2	Biên bản họp số 02 Ngày 18/04/2018	18/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua Tài liệu đề họp ĐHCĐ năm 2018, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> - Điều lệ sửa đổi: Thay đổi về tỉ lệ sở hữu khởi điểm được đề cử bầu TVHĐQT, TVBKS từ 5% đến dưới 10% được đề cử một ứng viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên. - Bổ sung các giao dịch đầu tư, bán tài sản hoặc các giao dịch kinh tế dưới 35%/Tổng tài sản trên BCTC gắn nhất vào mục quyền hạn của HĐQT. - Thông qua bản dự thảo Qui chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi. - Chọn lựa đơn vị kiểm toán BCTC là do Ban kiểm soát. - Ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 là 24/4/2018.
3	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT Ngày 20/06/2018	20/06/2018	<ul style="list-style-type: none"> Triển khai thực hiện các nội dung cuộc họp HĐQT ngày 19/06/2018: <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua việc trả cổ tức còn lại năm 2017 (10%) và

			tạm ứng đợt 1 năm 2018 (10%). + Phê duyệt Tổng quỹ lương theo kế hoạch cho toàn công ty. + HĐQT đồng thuận với sự lựa chọn công ty kiểm toán của Ban kiểm soát. + HĐQT quản trị đồng ý chủ trương mua cổ phiếu quỹ.
4	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 21/06/2018	21/06/2018	Thanh toán cổ tức phần còn lại năm 2017 (10%) và tạm ứng đợt 1 năm 2018 (10%).

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Đặng Xuân Long	TBKS	20/04/2012	2/2	100%	
3	Ô. Trần Quốc Trung	TVBKS	20/04/2012	2/2	100%	
4	Đỗ Việt Cường	TVBKS	23/04/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Trưởng ban kiểm soát, ban kiểm soát có tham dự họp đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm được các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành, sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc là linh hoạt, nhạy bén, đạt hiệu quả cao cho KQSXKD. Ban kiểm soát đã đi thực tế các hiện trường sản xuất, cũng như kiểm tra tình hình tài chính công ty, nhìn chung hoạt động SXKD ổn định và đảm bảo an toàn, môi trường, tình hình tài chính minh bạch, đúng pháp luật.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Ban kiểm soát phối hợp với HĐQT, Ban điều hành để tìm phương hướng và biện pháp thực hiện KHSXKD trong những tháng đầu năm 2018, để đạt hiệu quả tốt nhất.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (xem danh sách đính kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do
-----	---------------------	--	------------------------------	-----------------------------	---------------------------------------	---	--------------------------------------	-------

				cấp			quan	

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không**.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : **không**.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **không**.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm): không.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không**CHỦ TỊCH HĐQT***(Ký tên và đóng dấu)***CHỦ TỊCH**
Dinh Lê Chiến

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	SỐ CP SỞ HỮU (DHA)	GHI CHÚ
A . CỔ ĐÔNG NỘI BỘ & NGƯỜI LIÊN QUAN										
1	ĐINH LÊ CHIẾN		CT HĐQT						595.206	(*)
(*): TV HĐQT : Cty CP ĐTKD Nhà Bến Thành; Cty CP DL Sài Gòn-Phú Yên; Cty CP cơ khí Tân Định; Cty CP Nhà Quận 10 TV BKS : Cty CP Fiditourist ; Giám đốc Cty TNHH Nam Thiên Hà)										
1.1	Trần Thanh Mai	không						Vợ		
1.2	Đinh Thị Thanh Hà	không						con		còn nhỏ
1.3	Đinh Thị Mai Chi	không						con		còn nhỏ
1.4	Đinh Trần Khánh An	không						con		còn nhỏ
1.5	Đinh Trần Như Ngọc	không						con		còn nhỏ
1.6	Đinh Lê Sơn	không						anh		
1.7	Lê Đình Vũ	không						anh		
2	TRỊNH TIẾN BẢY	001C502331	TV HĐQT Tổng GĐ						60.000	
									1.490.000	
2.1	Đỗ Thị Bích Hào	không						Vợ		

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	SỐ CP SỞ HỮU (DHA)	GHI CHÚ
2.2	Trịnh Phúc Tính	không						Bố		
2.3	Trương Thị Hằng	không						Mẹ		
2.4	Trịnh Văn Danh	không						Anh		
2.5	Trịnh Đức Phong	không						Anh		
2.6	Trịnh Văn Diện	không						Anh		
2.7	Trịnh Thị Oanh	không						Chị		
2.8	Trịnh Văn Toàn	không						Anh		
2.9	Trịnh Văn Toàn	không						Anh		
3	NGUYỄN VĂN LƯƠNG		TV HĐQT Phó TGD						162.440	
									2.268.343	
3.1	Lê Thị Giang	không						Vợ		
3.2	Nguyễn Hiếu	không						Cha		
3.3	Nguyễn Thị Hòa							Mẹ	2.250	chưa Lưu ký
3.4	Nguyễn Lê Tường Vy	không						Con		
3.5	Nguyễn Lê Thảo Nhi	không						Con		
3.6	Nguyễn Văn Tuấn	không						Em		



STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	SỐ CP SỞ HỮU (DHA)	GHI CHÚ
3.7	Nguyễn Thị Vân	không						Em		
3.8	Nguyễn Huy	không						Em		
4	NGUYỄN XUÂN THÀNH	không	TV HĐQT							(**)
(**): Trợ lý CT- HĐQT - Tổng công ty FICO; TV HĐQT Cty TNHH liên doanh FICO - KOREA										
4.1	Nguyễn Xuân Trường	không						Bố		
4.2	Đỗ Thị Kính	không						Mẹ		
4.3	Nguyễn Hồng Kỳ	không						Anh		
4.4	Nguyễn Phương Thảo	không						em		
4.5	Ngô Thị Thu Thùy	không						Vợ		
4.6	Nguyễn Ngọc Thảo My	không						con		
4.7	Nguyễn Thùy Hà My	không						con		
4.8	Nguyễn Thanh Huyền My	không						con		
5	VÕ THỊ CẨM HƯỜNG		TV HĐQT						52860	
5.1	Võ Văn Lĩnh		không có					Cha	0	
5.2	Phạm Thị Hưng	không có	không có					Mẹ	0	
5.3	Võ Thị Xuân Phương	không có	không có					Em	0	

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	SỐ CP SỞ HỮU (DHA)	GHI CHÚ
5.4	Võ Đức Lợi							Em	0	
5.5	Trương Võ Cát Tiên							Con	0	
6	ĐẶNG XUÂN LONG		Trưởng BKS							
6.1	Lê Thị Hồng Hoa	không						Vợ		
6.2	Đặng Hoàng Nhi	không						con		còn nhỏ
6.3	Đặng Hương Giang	không						con		còn nhỏ
6.4	Đặng Thị Loan	không						em		
7	ĐỖ VIỆT CƯỜNG	-	TV BKS						0 CP	
7.1	Đỗ Đăng Hà	-	-					Cha		
7.2	Lương Thị Vịnh	-	-					Mẹ		
7.3	Ông Đỗ Quốc Dũng	-	-					Anh		
7.4	Ông Đỗ Nam Hưng	-	-					Em		
7.5	Bà Bùi Thị Thùy	-	-					Vợ		
7.6	Đỗ Thùy Linh	-	-					Con		
7.7	Đỗ Lan Hương	-	-					Con		
8	TRẦN QUỐC TRUNG		TV BKS							
8.1	Phạm Thị Vân							Vợ		

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY	SỐ CMND hoặc GĐKKD	NGÀY CẤP	NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	SỐ CP SỞ HỮU (DHA)	GHI CHÚ
8.2	Trần Ngọc Khánh Linh	không						Con		còn nhỏ
8.3	Trần Tuấn Hưng	không						Con		còn nhỏ
8.4	Trần Quốc Huy	không						Anh		
9	TRẦN SỸ PHÚC		Kế toán trưởng						17.200	
9.1	Lê Thị Lập	không						Mẹ		
9.2	Khổng Thị Nga	không						Vợ		
9.3	Trần Quý Vân	không						Con		
9.4	Trần Sỹ Dũng	không						Em		
9.5	Trần Sỹ Thắng	không						Em		

B. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	TV HĐQT Phó TGD							162.440	
---	------------------	--------------------	--	--	--	--	--	--	---------	--

Đồng Nai, ngày 26 tháng 07 năm 2018
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT



CHỦ TỊCH
Dinh Lê Chiến